

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

-----o0o-----
Số:02/2019/QĐST - DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----
V, ngày 04 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 189/2018/TLST - DS ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Xuân T** - Sinh năm 1989

Địa chỉ: SN 107, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị B** – Sinh năm 1982

Địa chỉ: SN 02, khu 1, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Xuân T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Chị B trả tiền cho anh T 02 đợt:

- Đợt 1: Ngày 30/1/2019, chị B trả cho anh T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Ngày 28/2/2019, chị B trả cho anh T 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Nếu đến kỳ hạn trả nợ, chị B không trả thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị B phải chịu 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Phạm Xuân

T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000464 ngày 14/12/2018 tại Chi cục thi hành án thành phố Việt Trì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4.Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS TP, tỉnh
- Thi hành án
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào